

Bản án số: 44/2020/HS -ST

Ngày: 23-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Ký;

2. Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Đức - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thêm - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/HSST ngày 18/6/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST - HS ngày 08/7/2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn H; sinh năm: 1975; tại xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; trú tại: Xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức H và bà Mai Thị L; bị cáo có vợ là Mai Thị T (đã ly hôn) và có 03 con; tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/3/2020 đến ngày 15/3/2020 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Phạm Văn L; sinh năm: 1986; tại xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; trú tại: Thôn 4, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Mai Thị P; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/3/2020 đến ngày 15/3/2020 chuyển tạm giam cho đến nay.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Hữu M; sinh năm: 1992; nơi cư trú: Tiểu khu 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 3 năm 2020, tại đường tỉnh lộ 508 thuộc thôn Đại Thắng, xã Lĩnh Toại, huyện Hà Trung, Công an huyện Hà Trung phối hợp với Công an xã Lĩnh Toại phát hiện Phạm Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60V8-0132 chở phía sau là Phạm Văn L có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, L thả từ tay phải xuống đường hai gói nhỏ màu đen. Tiến hành thu giữ, kiểm tra hai gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu đen, tiếp đến là lớp giấy màu trắng, trong cùng mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy. Kiểm tra người Phạm Văn H, Phạm Văn L và xe mô tô không phát hiện, thu giữ gì thêm. Ngay tại chỗ H và L khai nhận 02 gói ma túy Công an vừa thu giữ trên là của H và L mới mua về để sử dụng chung. Công an tiến hành niêm phong 02 gói ma túy, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và L.

Tang vật thu giữ gồm: 02 gói (*Hai*) gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu đen, bên trong là lớp giấy màu trắng, trong cùng mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy; 01 xe mô tô nhãn hiệu WAYXIN màu nâu, biển kiểm soát 60V8-0132.

Tại bản kết luận giám định số 955/PC09 ngày 13/03/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì mặt trước ghi “Vụ Phạm Văn H và Phạm Văn L” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng (khối lượng) 0,634g (*không thấy sáu ba bốn gam*) loại: Heroine.

Quá trình điều tra, Phạm Văn H và Phạm Văn L khai nhận: Khoảng 10 giờ, ngày 06 tháng 3 năm 2020, Phạm Văn H rủ Phạm Văn L lên huyện Hà Trung để mua ma túy về sử dụng chung. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 60V8-0132 chở L. Khi đến khu dân cư thuộc thôn Thượng Quý, thị trấn Hà Trung thì có người nói với H và L là có Công an đang làm nên H chở L ra bờ nương phía sau khu dân cư thôn Thượng Quý. L xuống xe đứng chờ, còn H đi xe mô tô vào khu dân cư thôn Thượng Quý hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 02 (*hai*) gói ma túy với giá 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*). H cầm hai gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay lại bờ nương đón và chở L về theo đường cũ. Khi về đến đoạn cổng Công ty thuốc lá Thanh Hóa, H đưa cho L hai gói ma túy để H lái xe, L cầm hai gói ma túy bằng tay phải. Khi đến thôn Đại Thắng, xã Lĩnh Toại, huyện Hà Trung thì bị lực lượng công an phát hiện, do sợ nên L đã thả 02 gói ma túy từ tay phải xuống đường nhưng bị Công an

phát hiện, thu giữ, đưa H và L về trụ sở Công an huyện Hà Trung lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 18/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 24 đến 27 tháng tù; xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 21 đến 24 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 06/3/2020 các bị cáo Phạm Văn H và Phạm Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,634g (*không thấy sáu ba bốn gam*) heroine nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Xét về tính chất vụ án: Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó Phạm Văn H vừa là người khởi xướng, vừa là người bỏ tiền ra và trực tiếp mua ma túy để sử dụng chung, nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với Phạm Văn L.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm sự: Các bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Văn H, do H không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xác minh.

[3]. *Về vật chứng*: Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu huỷ.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60V8-0132, do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã tách ra để tiếp tục điều tra là đúng quy định.

[4]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo Phạm Văn H và Phạm Văn L.

1. Về tội danh: Các bị cáo Phạm Văn H, Phạm Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 06/3/2020.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 21 (*Hai mươi mốt*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 06/3/2020.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 09/7/2020).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Phạm Văn H và Phạm Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trịnh Thanh Hương